

Số: 74/2019/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 10 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

Căn cứ vào các Điều 149, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Xuân Đ, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn An Mỹ, xã AD, huyện QP, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Xóm 9, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Phạm Xuân Đ và chị Nguyễn Thị M tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã AD, huyện QP, tỉnh Thái Bình ngày 10/11/2013. Sau thời gian chung sống xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đ và chị M thống nhất vợ chồng có con chung Phạm Vũ Khánh A, sinh ngày 21/11/2015 khi ly hôn giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị M không yêu cầu anh Đ phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Đ và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Xuân Đ và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Phạm Vũ Khánh A, sinh ngày 21/11/2015 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ do chị M không yêu cầu.

Anh Phạm Xuân Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đ và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Xuân Đ thỏa thuận chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004348 ngày 03/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện QL
- Chi cục THADS huyện QL
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã An Dục;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Sơn